

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày 05-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Thống.

Ông Lê Quang Đây.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Phan Ngọc Ngoan – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2026 tại Trung tâm Văn hoá, học tập cộng đồng ấp Ông Chùng, xã Đất Mới, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2026/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thạch Hà S; Sinh năm: 1999 tại tỉnh Cà Mau; Căn cước công dân: 096099000...; Nơi cư trú: Ấp A, xã NC, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Phụ xe khách; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Tùng A và con bà Tô Kiều L; vợ: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/3/2019 bị Ủy ban thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau ra quyết định số 11/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ ngày 11/03/2019 đến ngày 11/6/2019, đã chấp hành xong vào ngày 11/6/2019; bị tạm giữ từ ngày 11/01/2026 và đến ngày 20/01/2026 chuyển sang tạm giam cho đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 11/01/2026, tại khu vực Trạm y tế thị trấn Năm Căn (cũ) - hiện nay không còn hoạt động thuộc ấp Sa Phô, xã Đất Mới, tỉnh Cà Mau, lực lượng Hải đoàn 42 Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 phối hợp với Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng Năm Căn và Công an xã Đất Mới tiến hành kiểm tra phát hiện và bắt quả

tang Thạch Hà S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua đó thu giữ tang vật gồm:

- 01 (một) bọc nilon màu trắng, có rãnh gài màu trắng, kích thước 4,1cm x 2,7cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất mà S đang cầm trên tay (đã được niêm phong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone 7, số IMEI: 355852082207098 (đã được niêm phong);

Tại Bản kết luận giám định số 42/KL-KTHS ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng có rãnh gài màu trắng, được niêm phong trong phong bì màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là: 0,9931 gam, loại Methamphetamine.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 12/01/2026 xác định Thạch Hà S dương tính với ma túy.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSCMU-KV5 ngày 21/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 Cà Mau truy tố bị cáo Thạch Hà S tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* *Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Giữ y quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu, Số 42/KL-KTHS ngày 14 tháng 01 năm 2026 có hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7.

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Cà Mau đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2] Căn cứ kết tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ

quan điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường, biên bản khám xét, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, đã chứng minh: Khoảng 23 giờ ngày 11/01/2026, tại khu vực Trạm y tế thị trấn Năm Căn (cũ) thuộc ấp Sa Phô, xã Đất Mới, tỉnh Cà Mau, Thạch Hà S có hành vi tàng trữ trái phép 0,9931 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, còn làm cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có năng lực để chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức pháp luật và điều khiển hành vi của mình. Trong tình hình hiện nay người sử dụng ma túy và tội phạm liên quan đến ma túy ngày càng gia tăng, diễn biến ngày càng phức tạp và là mầm mống của các tệ nạn xã hội khác. Đảng và Nhà nước ta đang xem tệ nạn ma túy là một hiểm họa, các ngành chức năng đang tập trung nhiều biện pháp để ngăn chặn và đẩy lùi hiểm họa này thì hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, có lối sống buông thả lao vào con đường tàng trữ để sử dụng ma túy nên cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

[4] Khi lượng hình cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi bị cáo thực hiện, bị cáo phạm tội lần đầu và là người dân tộc, ông ngoại là người có công với cách mạng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước cho hưởng chế độ 290, thuộc trường hợp giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (hình phạt tiền) cho bị cáo là có cơ sở.

[6] Về vật chứng: Số ma túy khi giám định được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu là vật Nhà nước cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 đã qua sử dụng của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước là có căn cứ.

[7] Đối với việc bị cáo mua ma túy từ người sử dụng tài khoản “Ích” do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không làm việc được. Do đó, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có cơ sở. Ngoài lần bị bắt quả tang,

trước đó bị cáo khai có sử dụng ma túy 01 lần nhưng không nhớ rõ cụ thể và Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đặt ra xử lý là đúng quy định.

[8] Đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Hà S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt **bị cáo Thạch Hà S 03 (ba) năm tù**, thời hạn tù được tính kể từ ngày 11/01/2026.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Thạch Hà S.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng, hình chữ nhật, bên ngoài ghi CÔNG AN TỈNH CÀ MAU, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, ĐỘI GIÁM ĐỊNH, PHÒNG BÌ HOÀN MẪU, Số 42/KL-KTHS ngày 14 tháng 01 năm 2026, có chữ ký và họ tên của những người tham gia đóng gói niêm phong Trần Anh Kiệt, Nguyễn Văn Trường và 07 (bảy) hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7, số IMEI: 355852082207098, được niêm phong trong phong bì màu trắng hình chữ nhật, bên ngoài ghi CÔNG AN TỈNH CÀ MAU, CÔNG AN XÃ ĐẤT MỚI, Giấy niêm phong ký hiệu (Đ), có chữ ký và họ tên của những người tham gia đóng gói niêm phong Lê Minh Toán, Thạch Hà S, Hồ Hải Định, Phan Minh Khoẻ và 04 (bốn) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Thạch Hà S phải nộp 200.000 đồng.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 5 - Cà Mau;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 5 - Cà Mau;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Kiên